

Thanh Chương, ngày 12 tháng 9 năm 2018

Số: 154/2018/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 157/2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn T, xã TC, huyện TC, tỉnh NA.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn T, xã TC, huyện TC, tỉnh NA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Hữu T.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hữu L, sinh ngày 18/6/2013 cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*Một triệu*) cho đến khi con đủ 18 tuổi và trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2018.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về chia tài sản và nợ: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị L chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn*) tiền án phí cấp

đưỡng nuôi con,nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng(*Ba trăm ngàn*) theo biên lai số 0001569 ngày 16/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện Thanh Chương
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Chi, H.Thanh Chương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng

